

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện cuộc Điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2026 trên địa bàn xã Bình Tân

Căn cứ Quyết định số 2545/QĐ-BTC ngày 14/9/2026 của Bộ Tài chính về việc ban hành hướng dẫn biên soạn 02 chỉ tiêu tổng hợp cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc ban hành Phương án điều tra thu nhập bình quân đầu người cấp xã hằng năm trên địa bàn thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND xã Bình Tân về việc thông qua Đề án sắp xếp, tổ chức lại thôn trên địa bàn xã Bình Tân năm 2026; theo đó xã Bình Tân được sắp xếp từ 24 thôn thành 08 thôn, có hiệu lực từ ngày 30 tháng 6 năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 443/KH-TKT ngày 02/10/2026 của Thống kê thành phố Đồng Nai về tổ chức triển khai điều tra thu nhập bình quân đầu người cấp xã năm 2026 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Công văn số 441/TKT-NNXH ngày 30/9/2026 của Thống kê thành phố Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Phương án điều tra Thu nhập bình quân đầu người cấp xã năm 2026,

UBND xã Bình Tân ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện cuộc Điều tra thu nhập bình quân đầu người cấp xã năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã Bình Tân năm 2026 (sau đây gọi tắt là ĐTTN) được thực hiện nhằm các mục đích sau:

- Thu thập thông tin làm căn cứ tính toán chỉ tiêu Thu nhập bình quân đầu người hằng năm trên địa bàn cấp xã theo quy định.
- Phục vụ đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đồng thời cung cấp thông tin phục vụ công tác theo dõi, đánh giá các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thu nhập bình quân đầu người cấp xã phục vụ công tác quản lý nhà nước; chỉ đạo, điều hành; đánh giá thực trạng đời sống dân cư; xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội của xã.
- Đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin thống kê của các cơ quan nhà

nước, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu

Thực hiện điều tra phải đúng với nội dung Quyết định số 2545/QĐ-BTC ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Hướng dẫn biên soạn 02 chỉ tiêu tổng hợp cấp xã.

Tổ chức điều tra đảm bảo thực hiện đúng theo Phương án tại Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của UBND thành phố Đồng Nai.

Thông tin thu thập phải bảo đảm đầy đủ, trung thực, khách quan, chính xác, kịp thời và phản ánh đúng tình hình thực tế của các hộ dân cư được điều tra trên địa bàn xã Bình Tân.

Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện điều tra phải đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai và minh bạch.

Thông tin thu thập từ cuộc điều tra được quản lý, khai thác, sử dụng và bảo mật theo quy định của Luật Thống kê và các quy định của pháp luật có liên quan; chỉ sử dụng phục vụ mục đích thống kê, quản lý nhà nước và các mục đích hợp pháp khác theo quy định.

Phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; tăng cường kiểm tra, giám sát và nghiệm thu 100% phiếu/dữ liệu thuộc phạm vi xã.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

1. Phạm vi: Thực hiện trên toàn địa bàn xã Bình Tân.

2. Đối tượng và đơn vị điều tra

Đối tượng điều tra gồm hộ dân cư (viết gọn là hộ) và các thành viên hộ; Đơn vị điều tra trong cuộc điều tra này là hộ. Bao gồm: Chủ hộ và các thành viên trong hộ. Các thành viên trong hộ phải thỏa mãn hai điều kiện: Cùng ăn, ở chung trong hộ từ 6 tháng trở lên trong 12 tháng qua và có quỹ thu chi chung.

Hộ có thể là một người hoặc một nhóm người.

Có chung quỹ thu chi, nghĩa là mọi khoản thu nhập của thành viên đều được đóng góp vào ngân sách chung của hộ và mọi khoản chi tiêu của hộ đều lấy từ ngân sách đó.

Chủ hộ: Chủ hộ là người có vai trò điều hành, quản lý gia đình, giữ vị trí chủ yếu, quyết định những công việc của hộ. Thông thường (nhưng không nhất thiết) chủ hộ là người có thu nhập cao nhất trong hộ, nắm được tất cả các hoạt động kinh tế và nghề nghiệp của các thành viên khác của hộ. Đa số chủ hộ theo khái niệm trên trùng với chủ hộ theo đăng ký thường trú, nhưng có trường hợp chủ hộ trong cuộc điều tra này khác với chủ hộ theo đăng ký thường trú.

Trong cuộc điều tra này, có 5 trường hợp ngoại lệ dưới đây được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Chủ hộ không ăn, ở trong hộ hơn 6 tháng.

(2) Trẻ em sinh ra chưa đầy 6 tháng.

(3) Những người tuy mới ở trong hộ chưa đủ 6 tháng nhưng tương lai sẽ ở lâu dài trong hộ, kể cả đã có hoặc chưa có giấy chứng nhận (giấy đăng ký kết hôn, giấy chuyển đến, giấy xuất ngũ về với gia đình...). Những người này bao gồm: con dâu về nhà chồng, con rể về nhà vợ, người đi làm việc, học tập, lao động ở nước ngoài hoặc ở các cơ quan, doanh nghiệp trong nước trở về hộ, người từ lực lượng vũ trang trở về, về nghỉ hưu, nghỉ mất sức,...

(4) Học sinh, sinh viên, những người đi làm việc, đi học ở nơi khác trong nước và những người đi chữa bệnh trong/ngoài nước trên 6 tháng nhưng hộ phải nuôi.

(5) Khách, họ hàng đến chơi đã ở trong hộ 6 tháng trở lên và hộ phải nuôi toàn bộ.

Trong cuộc điều tra này, có 2 trường hợp ngoại lệ dưới đây không được coi là thành viên của hộ, cụ thể:

(1) Người giúp việc có gia đình riêng sống ở nơi khác, bản thân có quỹ thu chi riêng và đang ở chung nhà, ăn chung với hộ.

(2) Người chuyển khỏi hộ có tính chất lâu dài; người chết trong 12 tháng qua, mặc dù họ đã từng sống trong hộ hơn 6 tháng.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra thu nhập bình quân đầu người cấp xã năm 2026 trên địa bàn xã là cuộc điều tra chọn mẫu.

Mẫu điều tra được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu thống kê, bảo đảm tính đại diện để tính toán chỉ tiêu "Thu nhập bình quân đầu người năm trên địa bàn cấp xã".

Quy mô mẫu, phương pháp phân bổ mẫu, quy trình chọn mẫu và danh mục mẫu điều tra được quy định cụ thể tại Phụ lục I ban hành kèm theo Phương án (*theo Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của UBND thành phố Đồng Nai*).

IV. THỜI KỲ, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

1. Thời gian điều tra: Ngày 01/10 đến ngày 30/10/2026, rà soát cập nhật địa bàn, lập bảng kê và tiến hành điều tra thực địa.

2. Thời kỳ điều tra: Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc điều tra này có thời kỳ điều tra (tham chiếu) là 12 tháng tính từ ngày 01/10/2025 đến ngày 30/9/2026.

3. Phương pháp điều tra

Cuộc điều tra được thực hiện bằng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên trực tiếp đến các hộ dân cư được chọn vào mẫu điều tra để phỏng vấn chủ hộ hoặc người am hiểu các thông tin của hộ và ghi đầy đủ thông tin vào phiếu điều tra điện tử trên thiết bị di động thông minh (CAPI) theo quy định.

Trong quá trình điều tra, điều tra viên có trách nhiệm giải thích đầy đủ nội dung các chỉ tiêu điều tra; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý của thông tin ngay sau khi kết thúc phỏng vấn; trường hợp phát hiện thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa phù

hợp phải xác minh, bổ sung kịp thời trước khi hoàn thành phiếu điều tra.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra:

Nội dung thông tin thu thập bao gồm nhân khẩu thực tế thường trú và thu nhập của hộ, thông tin về thu nhập bao gồm:

- Thông tin định danh của hộ.
- Thông tin của thành viên hộ về tiền lương, tiền công.
- Thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ tạo thu nhập của hộ.
- Thông tin về các khoản thu nhập khác của hộ.
- Các khoản thu nhập được nhận một lần cho nhiều năm phải phân bổ theo số năm và chỉ tính khoản thu nhập tương ứng trong năm báo cáo.
- Các khoản thu không được tính vào thu nhập gồm: tiền rút tiết kiệm, thu nợ, bán tài sản; khoản vay nợ, tạm ứng; chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán, chuyển nhượng bất động sản; các khoản bồi thường đất do giải tỏa và các khoản thu khác không làm tăng thu nhập thực tế của hộ theo quy định.

2. Phiếu điều tra

Cuộc điều tra sử dụng 01 phiếu điều tra: “Phiếu thu thập thông tin về thu nhập của hộ dân cư” để thu thập thông tin về hộ dân cư.

Mẫu phiếu điều tra và hướng dẫn ghi phiếu được trình bày chi tiết tại Phụ lục II của Phương án điều tra (theo Quyết định số 3082/QĐ-UBND ngày 29/9/2026 của UBND thành phố Đồng Nai).

VI. NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
1	Tiếp nhận Phương án, danh sách địa bàn, tài liệu nghiệp vụ; tham mưu ban hành văn bản triển khai	Trong tháng 9	UBND xã - Phòng Kinh tế	Thống kê cơ sở Phước Bình, các thôn, các điều tra viên.
2	Xây dựng kế hoạch điều tra; thành lập Ban Chỉ đạo điều tra, phân công công tác Ban Chỉ đạo	Trước ngày 10/10/2026	UBND xã - Phòng Kinh tế	Cơ quan liên quan
3	Lựa chọn, phân công đội trưởng, điều tra viên, tổ chức tập huấn nghiệp vụ	Trước 15/10/2026	UBND xã; Ban Chỉ đạo	Thống kê cơ sở Phước Bình, Điều tra viên, đội trưởng

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp
4	Rà soát địa bàn; lập, cập nhật bảng kê hộ	Trước 15/10/2026	UBND xã - Ban Chỉ đạo,	Thống kê thành phố Đồng Nai; Thống kê cơ sở Phước Bình; lực lượng các thôn
5	Tuyên truyền; thông báo kế hoạch phỏng vấn cho hộ mẫu trước khi điều tra từ 03 đến 05 ngày	Trước và trong thời gian điều tra	Phòng Văn hóa - Xã hội; Ban điều hành thôn	Phòng Kinh tế xã, Đoàn thể
6	Thu thập thông tin tại hộ	Từ ngày 15/10/2026 - 30/10/2026	UBND xã - Ban Chỉ đạo, đội trưởng, điều tra viên	Thống kê cơ sở Phước Bình, Ban điều hành thôn
6	Kiểm tra, giám sát, duyệt, nghiệm thu 100% phiếu; nhập tin, làm sạch dữ liệu, xác minh, sửa lỗi và bàn giao dữ liệu, tài liệu	Từ ngày 01/10/2026 - 30/10/2026	UBND xã - Ban Chỉ đạo, đội trưởng	Thống kê thành phố Đồng Nai; Thống kê cơ sở Phước Bình
7	Xử lý thông tin, tổng hợp kết quả	Từ ngày 01/11/2026 - 15/11/2026	Thống kê thành phố Đồng Nai	UBND xã - Ban Chỉ đạo; Thống kê cơ sở Phước Bình
8	Phục tra, phân tích và phổ biến kết quả điều tra	Từ ngày 16/11/2026 - 15/12/2026	Thống kê thành phố Đồng Nai	UBND xã - Ban Chỉ đạo; Thống kê cơ sở Phước Bình

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã

Chủ tịch UBND xã chỉ đạo chung.

Các Phó Chủ tịch UBND xã theo lĩnh vực được phân công phối hợp chỉ đạo thực hiện, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền; chịu trách nhiệm về việc tổ chức thực hiện trên địa bàn xã.

Chỉ đạo các bộ phận, Ban điều hành 08 thôn, đội trưởng, lực lượng điều tra viên phối hợp thực hiện đúng tiến độ.

2. Phòng Kinh tế xã

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức cuộc điều tra, tham mưu thành lập Ban Chỉ đạo điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã.

Phối hợp với Thống kê cơ sở Phước Bình tiếp nhận danh sách mẫu, tài liệu, phiếu điều tra; rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê hộ và đề xuất lực lượng thực hiện.

Tham mưu tuyển chọn người làm đội trưởng, điều tra viên bảo đảm năng lực, thông thạo địa bàn, có trách nhiệm; ưu tiên người đã tham gia các cuộc điều tra thống kê. Theo dõi việc tham gia tập huấn và chỉ bố trí người đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ khi thực hiện phối hợp với Thống kê cơ sở Phước Bình.

Tham mưu tổ chức tập huấn cho đội trưởng, điều tra viên và lực lượng trực tiếp tham gia điều tra khi thực hiện phối hợp với Thống kê cơ sở Phước Bình. Mời giảng viên từ Thống kê cơ sở Phước Bình.

Theo dõi tiến độ hằng ngày; kiểm tra, giám sát từ khâu rà soát địa bàn, lập bảng kê đến thu thập thông tin, nhập tin, làm sạch và tổng hợp kết quả; nghiệm thu 100% phiếu; yêu cầu điều tra viên xác minh, hoàn thiện thông tin bất thường; bàn giao đầy đủ dữ liệu, phiếu và hồ sơ theo hướng dẫn.

Phối hợp Kế toán ngân sách xã lập dự toán, thanh quyết toán kinh phí theo quy định, hướng dẫn.

Tiếp nhận, tổng hợp thông tin; tham mưu UBND xã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp phát hành văn bản, bố trí điều kiện phục vụ hội nghị triển khai, tập huấn, kiểm tra; tiếp nhận, lưu trữ hồ sơ theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND xã, Ban Chỉ đạo xã giao.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Chủ trì thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh và các kênh thông tin của xã về cuộc điều tra; phối hợp các thôn, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động các hộ cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, đúng thời gian.

5. Công an xã

Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin cư trú theo quy định khi có đề nghị; hỗ trợ xác minh biến động nhân khẩu, hộ dân cư và bảo đảm an ninh, an toàn cho lực lượng điều tra tại địa bàn.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, thời gian và phương thức điều tra, vận động các hộ cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, đúng thời gian.

7. Ban điều hành các thôn trên địa bàn xã

Phối hợp rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê hộ; thông báo kế hoạch phỏng vấn đến các hộ được chọn mẫu trước ngày phỏng vấn từ 03 đến 05 ngày; giới thiệu, hỗ trợ, dẫn đường điều tra viên tiếp cận đúng hộ; kịp thời phản ánh trường

hợp hộ vắng mặt, thay đổi địa chỉ hoặc không phối hợp. Không tự ý lựa chọn, thay thế hộ điều tra.

Phối hợp tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, thời gian và phương thức điều tra; vận động các hộ phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, chính xác, kịp thời đối với các hộ được chọn mẫu trên địa bàn thôn.

8. Đội trưởng, điều tra viên

Đội trưởng báo cáo Ban Chỉ đạo về kế hoạch thu thập thông tin, lập bảng phân công khối lượng công việc cho từng điều tra viên; phối hợp với trưởng thôn thông báo kế hoạch phỏng vấn đến chủ hộ và các thành viên có liên quan để hộ chủ động sắp xếp công việc, bố trí người cung cấp thông tin; dự phỏng vấn một số hộ cùng điều tra viên để kiểm tra điều tra viên về kỹ năng giao tiếp, việc thu thập thông tin và điền vào phiếu điều tra và có hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời; thường xuyên kiểm tra, giám sát và theo dõi tiến độ hàng ngày để hỗ trợ điều tra viên về chuyên môn nghiệp vụ cũng như kỹ năng phỏng vấn; kiểm tra 100% phiếu của điều tra viên; báo cáo tiến độ, yêu cầu xác minh, sửa lỗi, duyệt phiếu trước khi chuyển nghiệm thu. Hàng ngày, báo cáo tiến độ cho cơ quan chủ trì.

Điều tra viên thực hiện đúng quy trình phỏng vấn, theo kế hoạch phỏng vấn do đội trưởng phân công; trực tiếp gặp chủ hộ và thành viên trong hộ để phỏng vấn thu thập thông tin và điền vào phiếu; giải thích rõ mục đích điều tra; thu thập thông tin trung thực, đầy đủ, chính xác; bảo mật thông tin; chịu trách nhiệm về chất lượng phiếu được giao. Không được sử dụng bất kỳ một tài liệu sẵn có nào để thay thế việc phỏng vấn trực tiếp. Kiểm tra thông tin phiếu vừa thu thập sau khi hoàn thành phỏng vấn.

9. Thống kê cơ sở Phước Bình

Phối hợp UBND xã tuyển chọn Đội trưởng, điều tra viên, giám sát viên; hướng dẫn nghiệp vụ.

Phối hợp rà soát địa bàn, bảng kê; kiểm tra, giám sát, nghiệm thu và hỗ trợ làm sạch dữ liệu.

Tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo những khó khăn, sai sót cần xin ý kiến Thống kê thành phố.

10. Các hộ được chọn điều tra

Phối hợp với điều tra viên, bố trí người am hiểu tình hình của hộ để cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, chính xác; xuất trình tài liệu liên quan khi cần đối chiếu trên cơ sở tự nguyện và theo yêu cầu của cuộc điều tra.

VIII. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, VẬN ĐỘNG

Thông tin rộng rãi đến nhân dân về mục đích, ý nghĩa, thời gian và phương thức điều tra; tập trung tuyên truyền tại 08 thôn.

Vận động các hộ được chọn mẫu cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, đúng thời gian; bố trí chủ hộ hoặc người am hiểu thông tin cung cấp thông tin theo yêu cầu của phiếu điều tra.

Thông tin thu nhập của từng hộ phải được quản lý, sử dụng và bảo mật theo quy định pháp luật về thống kê; không công khai thông tin riêng của hộ.

IX. QUY TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Bước	Nội dung	Kết quả cần đạt
1	Ban hành Kế hoạch, tuyển chọn đội trưởng, điều tra viên phân công phụ trách địa bàn và giao nhiệm vụ cho trưởng thôn, các đơn vị có liên quan	Có kế hoạch và danh sách tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cụ thể
2	Rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê hộ theo hướng dẫn	Bảng kê đầy đủ, đúng thực tế
3	Thành lập Ban Chỉ đạo điều tra thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã	Ban hành quyết định
3	Tiếp nhận danh sách hộ mẫu được phê duyệt	Danh sách chính thức, dự phòng rõ ràng
4	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho Đội trưởng, ĐTV, GSV	100% lực lượng được hướng dẫn
5	Tổ chức phỏng vấn trực tiếp tại hộ	Phiếu CAPI đầy đủ, hợp lý
6	Kiểm tra, xác minh, sửa sai và nghiệm thu	100% phiếu/dữ liệu được kiểm tra
7	Làm sạch, đồng bộ và bàn giao dữ liệu	Dữ liệu hoàn chỉnh, đúng hạn
8	Phục tra, giải trình khi có yêu cầu	Phối hợp đầy đủ với cơ quan Thống kê

X. KIỂM TRA, GIÁM SÁT, NGHIỆM THU

Thực hiện kiểm tra thường xuyên trong suốt thời gian điều tra; ưu tiên các địa bàn, hộ có tiến độ chậm hoặc thông tin bất thường.

Đội trưởng kiểm tra toàn bộ phiếu/dữ liệu do ĐTV thực hiện trước khi nghiệm thu.

UBND xã phối hợp Thống kê cơ sở kiểm tra, giám sát, hoàn thiện và nghiệm thu 100% phiếu điều tra thuộc phạm vi được phân cấp.

Trường hợp phát hiện sai sót, ĐTV phải xác minh và sửa ngay; không để dữ liệu chưa được kiểm tra chuyển sang bước tổng hợp.

Thực hiện nghiêm chế độ bảo mật thông tin cá nhân, thông tin thu nhập của hộ.

XI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2026 trên địa bàn xã Bình Tân do ngân sách cấp xã bố trí theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các thôn và lực lượng điều tra phản ánh kịp thời về Phòng Kinh tế để tổng

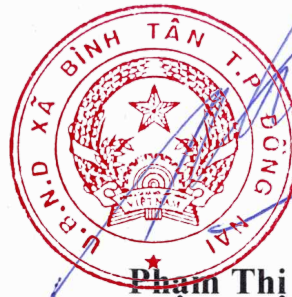
hợp, tham mưu UBND xã/BCĐ xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo Thống kê thành phố Đồng Nai (thông qua Thống kê cơ sở Phước Bình) hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện điều tra thu nhập bình quân đầu người năm 2026 trên địa bàn xã Bình Tân, yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã, Ban điều hành các thôn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố (b/c);
- Thống Kê thành phố (b/c);
- Thống kê cơ sở Phước Bình;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các phòng, trung tâm thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Ban điều hành các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Ngọc

PHỤ LỤC: PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN TẠI 08 THÔN

(Kèm theo Kế hoạch số 390/KH-UBND ngày 09/10/2026
của UBND xã Bình Tân)

STT	Thôn	Đầu mối thôn	Đội trưởng phụ trách	ĐTV phụ trách	Ghi chú
1	Bình Tân 1				Cập nhật sau khi phân công
2	Bình Tân 2				Cập nhật sau khi phân công
3	Bình Tân 3				Cập nhật sau khi phân công
4	Bình Tân 4				Cập nhật sau khi phân công
5	Bình Tân 5				Cập nhật sau khi phân công
6	Bình Tân 6				Cập nhật sau khi phân công
7	Bình Tân 7				Cập nhật sau khi phân công
8	Bình Tân 8				Cập nhật sau khi phân công

